

Số: 44/2026/QĐST- HNGĐ

Cần Thơ, ngày 09 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 154/2026/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: ông **Đỗ Ngọc S**, sinh năm 1990

Nơi cư trú: khu vực T, phường T, thành phố Cần Thơ

- Bị đơn: bà **Huỳnh Kim N**, sinh năm 1989

Nơi cư trú: ấp D, xã T, thành phố Cần Thơ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 58, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đỗ Ngọc S và bà Huỳnh Kim N (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 34 do Ủy ban nhân dân phường T, quận T, thành phố Cần Thơ cấp ngày 01/4/2024)

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: ông Đỗ Ngọc S và bà Huỳnh Kim N thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao con chung Đỗ Ngọc Hoàng P, sinh ngày 14/4/2024 cho bà N tiếp tục nuôi dưỡng. Ông S tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ/tháng (*hai triệu đồng một tháng*) đến khi con chung trưởng thành.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở nguyên đơn, bị đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ này. Vì lợi ích của con chung nguyên đơn, bị đơn có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có.

- *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Ông S tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Số tiền tạm ứng án phí ông S đã nộp được khấu trừ hết theo biên lai thu tiền số: 0000390 ngày 08/01/2026 của Thi hành án dân sự thành phố C (Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Cần Thơ thu tiền).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP.Cần Thơ;
- VKS KV 4 – Cần Thơ;
- THADS TP.Cần Thơ;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Ban